

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị được giám sát: Công ty TNHH MTV quản lý thủy nông Lai Châu

(Kèm theo Báo số: /BC-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

1. Bảo toàn và phát triển vốn

a) Vốn chủ sở hữu: 893.360 triệu đồng.

b) Tổng tài sản: 903.640 triệu đồng.

c) Lợi nhuận sau thuế: 29 triệu đồng.

d) Hiệu quả sử dụng vốn:

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 0,003%.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA): 0,003 %.

2. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước

a) Tình hình đầu tư dự án, gồm: Nguồn vốn huy động, tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tiến độ giải ngân vốn đầu tư: Không

b) Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không.

c) Tình hình huy động và sử dụng vốn huy động: Trong năm không phát hành trái phiếu, không vay các tổ chức tín dụng cũng như không vay các tổ chức cá nhân khác.

d) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

- Công ty đã thực hiện quản lý và sử dụng tài sản theo đúng quy định; việc mua sắm và trích khấu hao TSCĐ (đối với trụ sở làm việc và tài sản phục vụ hoạt động của công ty) theo quy định.

- Việc ban hành Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp: Công ty đã Ban hành quy chế quản lý nợ theo quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 9/12/2013 của Chính phủ.

- Về tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:

+ Nợ phải thu đến 30/6/2023 là 2.544 triệu đồng, trong đó phải thu ngắn hạn khách hàng 1.010 triệu đồng; trả trước cho người bán 1.354 triệu đồng; phải thu khác 179 triệu đồng;

+ Nợ phải trả đến 30/6/2023 là 7.861 triệu đồng, chủ yếu các khoản phải trả ngắn hạn, Công ty vẫn đảm bảo khả năng thanh toán;

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn = tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn = 1,2 lần.

+ Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,008 lần.

3. Tình hình sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp

a) Các chỉ tiêu về tài chính:

- Tổng doanh thu 6 tháng đầu năm 2023: 3.715 triệu đồng (*giảm 1% so với cùng kỳ năm 2022 và bằng 30,9% so với kế hoạch giao*), bao gồm: Doanh thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ 3.697 triệu đồng, doanh thu từ hoạt động tài chính 18 triệu đồng.

- Chi phí: 3.687 triệu đồng, chiếm 99% tổng doanh thu, bao gồm: Chi phí quản lý doanh nghiệp 813 triệu đồng, giá vốn hàng bán 2.869 triệu đồng, chi phí thuế TNDN 5 triệu đồng.

b) Hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện/vốn chủ sở hữu: 0,003 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 0,003 %;

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA): 0,003 %;

c) Tình hình thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích: Công ty thực hiện cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp 6 tháng đầu năm 2023 cho 3.335 ha, đạt 99% kế hoạch đề ra từ đầu năm, doanh thu từ thực hiện sản phẩm, dịch vụ công ích đạt 3.682 triệu đồng.

d) Tình hình thực hiện lưu chuyển tiền tệ kỳ báo cáo:

+ Luồng tiền vào 7.392 triệu đồng, bao gồm: Tiền thu từ cung cấp dịch vụ 29 triệu đồng, thu từ hoạt động kinh doanh 7.363 triệu đồng.

+ Luồng tiền ra 7.414 triệu đồng, bao gồm: Chi trả cho người cung cấp dịch vụ hàng hóa 3.375 triệu đồng, chi trả cho người lao động 1.633 triệu đồng, chi khác cho các hoạt động sản xuất kinh doanh 2.406 triệu đồng.

+ Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ: - 22 triệu đồng.

+ Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ: 6.887 triệu đồng.

+ Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ: 6.863 triệu đồng.

4. Thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ

- Thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước: Số thuế năm trước chuyển sang 3,5 triệu đồng, số phát sinh trong kỳ 7,6 triệu đồng, số đã nộp 10 triệu đồng, số còn lại phải nộp 1,1 triệu đồng.

- Trích lập và sử dụng các quỹ 6 tháng năm 2023:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Số dư đầu năm 2.028 triệu đồng, 6 tháng đầu năm 2023 tăng 0 triệu đồng, còn lại 2.028 triệu đồng;

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Số dư đầu năm 483 triệu đồng, 6 tháng đầu năm 2023 tăng 0 triệu đồng, giảm 70 triệu đồng, còn lại 413 triệu đồng.

5. Tình hình chấp hành chế độ chính sách và pháp luật

- Việc chấp hành các quy định về lĩnh vực đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp: 6 tháng đầu năm không phát sinh đầu tư vốn nhà nước của nhà nước vào doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, các quy định về môi trường và xử lý chất thải đảm bảo theo quy định.

- Chế độ báo cáo tài chính và công bố thông tin đã thực hiện tại khoản 4 Điều 10 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/5/2021 của Bộ Tài chính và Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh Lai Châu.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra: Không có

7. Đánh giá, nhận xét

- Công ty cơ bản thực hiện tốt: Quy chế tài chính, chiến lược kinh doanh, công khai hoạt động tài chính của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử theo quy định; thực hiện nộp thuế, nộp báo cáo tài chính, báo cáo giám sát và các loại báo cáo khác theo đúng thời gian quy định. Tuy nhiên đối với báo cáo tài chính giữa năm chưa được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập.

- Về Kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023 đạt thấp, mới đủ chi phí vận hành hoạt động, chủ yếu là cung cấp dịch vụ công ích.

- Yêu cầu Công ty nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, có biện pháp tăng thu, cắt giảm chi phí để tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp.